

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2023.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu

2. Ông Trịnh Ngọc Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị LTV, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm Minh Châu, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Anh TVH, sinh năm 1986

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 7, thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định, Thanh Hoá.

Địa chỉ hiện nay: Tổ 3, khu phố 4, phường An Thái, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa vắng mặt chị LTV và anh TVH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2023, bản tự khai ngày 07/11/2023, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị LTV trình bày:

Chị và anh TVH kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An ngày 25/3/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống được một thời gian ngắn rồi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh TVH không tu chí làm ăn, cờ bạc, không có trách nhiệm với vợ, con. Chị LTV và người thân đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh TVH vẫn không chịu thay đổi. Nhận thấy không thể tiếp tục chung sống nên từ năm 2021 chị đã bế con về nhà bố mẹ để ở huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An làm ăn, sinh sống. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị LTV yêu cầu được ly hôn anh TVH.

Về con chung: Chị LTV trình bày, vợ chồng có 01 con chung là TQĐ, sinh ngày 23/9/2010. Hiện nay, cháu Đại đang ở với chị LTV. Khi ly hôn, chị LTV đề nghị Tòa án cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đại và không yêu cầu anh TVH phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị LTV trình bày, vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh TVH, khi biết chị LTV làm đơn ly hôn, anh TVH đã vào Thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang làm ăn, sinh sống. Tòa án đã tìm nhiều cách thức khác nhau liên hệ với anh TVH, yêu cầu anh trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện của chị LTV, cũng như về Tòa án trực tiếp giải quyết vụ án, nhưng anh đều từ chối, nên không có lời khai của anh TVH trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở địa chỉ nơi ở hiện tại mà anh TVH đã cung cấp, Tòa án đã tiến hành tổng đạt tất cả các văn bản tố tụng cho anh TVH, để anh thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự, chị LTV có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh TVH đã được Tòa án thông báo theo quy định nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2, không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Về hôn nhân:* Đề nghị xử cho chị LTV được ly hôn anh TVH.

- *Về con chung*: Đề nghị giao cháu TQĐ, sinh ngày 23/9/2010 cho chị LTV trực tiếp nuôi dưỡng. Anh TVH không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về án phí*: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh TVH là bị đơn, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định, nên việc Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng do pháp luật quy định.

Do anh TVH không đến tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị LTV có đơn xin xét xử vắng mặt, anh TVH đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị LTV và anh TVH tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh TVH thiếu sự quan tâm, lo lắng cho vợ con, dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung.

Khi mâu thuẫn phát sinh, vợ chồng không tự hòa giải được, cũng đã được gia đình hai bên hòa giải, khuyên can nhưng không thành, đầu năm 2020 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi không quan tâm gì đến nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị LTV và anh TVH đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị LTV, xử cho chị LTV được ly hôn anh TVH.

[3] Về con chung: Chị LTV và anh TVH có 01 con chung là TQĐ, sinh ngày 23/9/2010.

Xét thấy từ khi vợ chồng ly thân đến nay con chung vẫn do chị LTV nuôi dưỡng. Mặc dù không có sự quan tâm của anh TVH, nhưng chị LTV vẫn đảm bảo

cho con có cuộc sống sinh hoạt, học tập bình thường. Quá trình giải quyết vụ án cháu Đại có nguyện vọng được ở với mẹ. Do vậy, vì quyền lợi chính đáng của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị LTV, giao cháu TQĐ cho chị LTV trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị LTV không yêu cầu, đây là sự tự nguyện của chị LTV, nên không buộc anh TVH phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án các bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị LTV phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị LTV.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị LTV được ly hôn anh TVH.

2. Về con chung: Giao cháu TQĐ, sinh ngày 23/9/2010 cho chị LTV trực tiếp nuôi dưỡng. Anh TVH không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh TVH có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị LTV phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị LTV đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2022/0001543 ngày 11/10/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá. Ghi nhận chị LTV đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH: UBND xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng